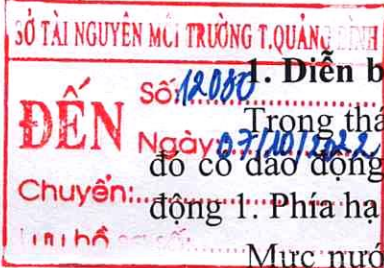


**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN DÀI
TỈNH QUẢNG BÌNH**



1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong tháng 9 năm 2022, mực nước trên các sông trong tỉnh biến đổi chậm sau đó có dao động vào thời kỳ cuối tháng và xuất hiện một đợt lũ nhỏ ở mức trên báo động 1. Phía hạ lưu các sông ảnh hưởng chế độ thủy triều.

Mực nước trung bình tháng trên các sông ở mức thấp hơn TBNN, riêng trên sông Rào Nậy tại Đồng Tâm và phía hạ lưu các sông cao hơn TBNN cùng kỳ.

Hạ lưu các sông thủy triều ảnh hưởng mạnh hơn so với tháng trước.

Dòng chảy trên các sông có dao động vào thời kỳ cuối tháng. Dòng chảy trung bình tháng trên sông Rào Nậy tại Đồng Tâm thấp hơn rất nhiều so với dòng chảy TBNN và chỉ đạt 39% so với TBNN cùng kỳ.

2. Dự báo, cảnh báo

Trong tháng 10/2022, mực nước trên các sông có khả năng biến đổi chậm vào thời kỳ đầu tháng sau đó có dao động mạnh vào thời kỳ giữa đến cuối tháng, phía hạ lưu các sông ảnh hưởng chế độ triều.

Mực nước trung bình tháng 10/2022 trên các sông có khả năng xấp xỉ thấp hơn TBNN, riêng trên sông Rào Nậy tại Đồng Tâm cao hơn TBNN cùng kỳ.

Vùng cửa sông có khả năng thủy triều ảnh hưởng yếu hơn tháng trước. Đỉnh triều cao, chân triều thấp xuất hiện trong khoảng thời gian 29 - 30/10/2022.

Tháng 10/2022, dòng chảy trên các sông có khả năng có dao động vào thời kỳ giữa đến cuối tháng. Dòng chảy trên sông Rào Nậy có khả năng thấp hơn so với TBNN cùng kỳ và đạt 92%

- Trong tháng tới, trên các sông có khả năng xuất hiện 01 - 02 đợt lũ. Đỉnh lũ trên các sông có khả năng dao động từ báo động 2 đến báo động 3.

- Có khả năng tác động mạnh đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội.

+ Trong những ngày xảy ra lũ, nguy cơ xảy ra ngập úng tại các vùng trũng thấp.

+ Do ảnh hưởng của lũ có thể ảnh hưởng tới nguồn nước sinh hoạt, gây hại, hư hỏng hay sập đổ các công trình cầu cống, đường tàu, hệ thống thoát nước.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16 giờ ngày 01/11/2022

Tin phát lúc: 16h00

GIÁM ĐỐC



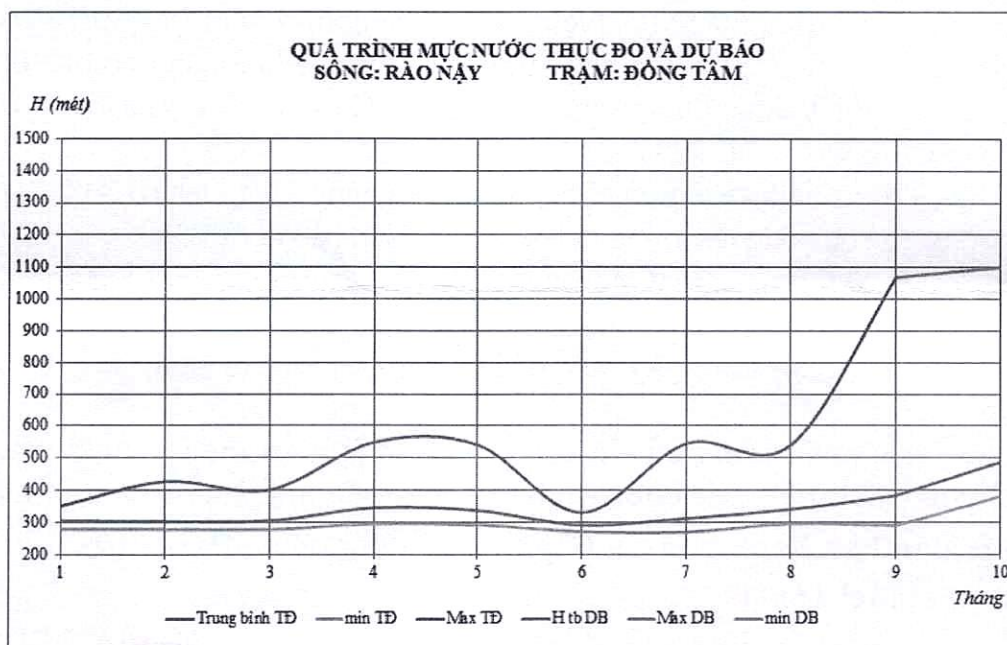
Ngô Hải Dương

Phụ lục

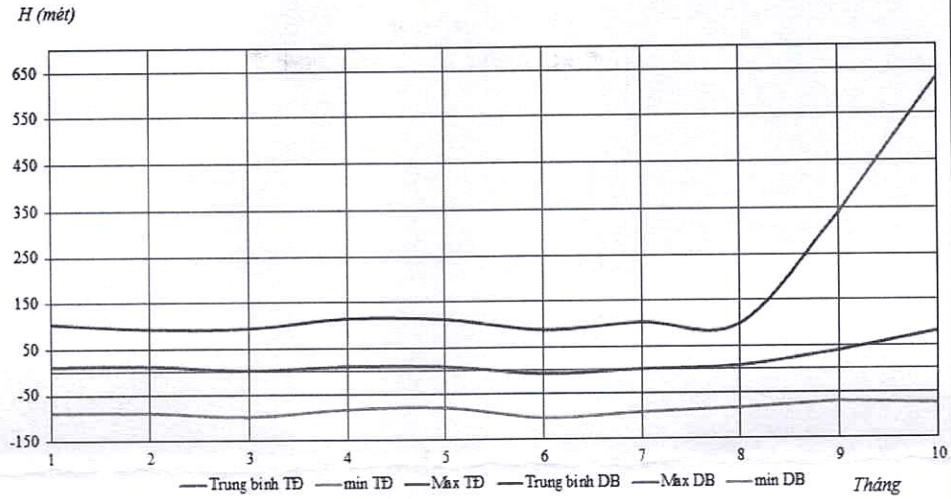
Phụ lục 1: Bảng đặc trưng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo tháng 9			Dự báo tháng 10											
					10 ngày đầu			10 ngày giữa			10 ngày cuối			Đặc trưng		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Mực nước (cm)																
Rào Nậy	Đồng Tâm	383	1069	289	420	650	380	560	1100	480	520	950	465	487	1100	380
Gianh	Mai Hóa	40	340	-70	35	110	-65	120	630	-55	90	500	-75	82	630	-75
	Tân Mỹ	35	154	-48	30	95	-55	45	170	-35	35	130	-65	37	170	-65
Kiến Giang	Kiến Giang	592	818	567	600	720	570	720	1200	580	680	950	620	667	1200	570
	Lệ Thủy	17	114	-25	35	90	45	120	240	60	55	180	70	70	240	45
	Đồng Hới	26	148	-53	25	80	-50	35	160	-60	30	125	-25	30	160	-60
Lưu lượng (m³/s)																
Rào Nậy	Đồng Tâm	77.3	2460	19.9	114	589	74.6	340	2640	186	249	1800	167	193	2640	74.6

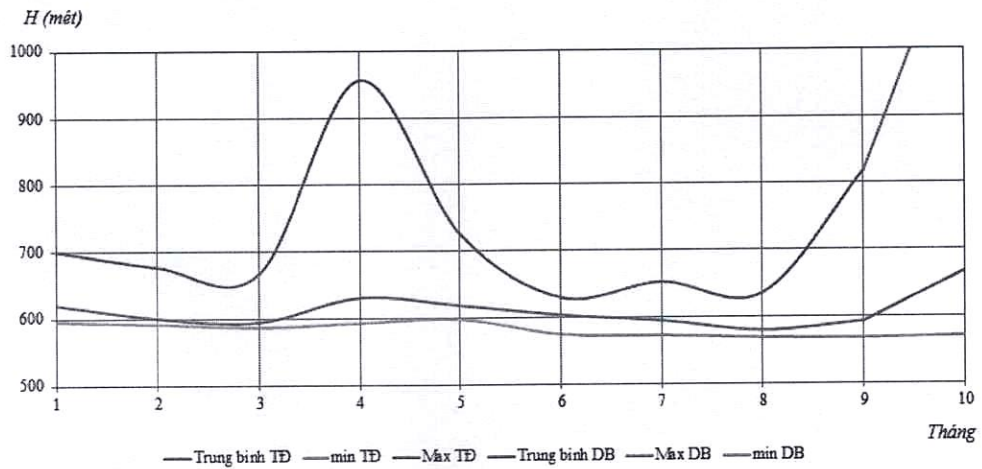
Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO
SÔNG: GIANG TRẠM: MAI HÓA



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO
SÔNG: KIẾN GIANG TRẠM: KIẾN GIANG



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO
SÔNG: KIẾN GIANG TRẠM: LỆ THỦY

